

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO THANH TRA VIÊN CƠ QUAN THANH TRA TỈNH KIÊN GIANG

NGUYỄN MINH NHẬT*

Ngày nhận bài: 17/06/2017; ngày sửa chữa: 26/06/2017; ngày duyệt đăng: 28/06/2017.

Abstract: The professional ethics of inspectors involves rules, principles and standards which are officially set to ensure that the inspecting procedures are precisely carried out in order to bring the best benefits for the inspectorate field as well as the society. Improving professional ethics of inspectors plays an important role in the inspecting practice. This article presents the results of the survey about the improvement of professional ethics for the inspectors province inspectorate agencies in Kien Giang. The results are practical bases that help to propose solutions for professional ethics improvement for the inspectors, so as to attain better and more prestigious inspection for the governmental inspectorate in general and for the provincial inspectorate in particular.

Keywords: Professional ethics, improving professional ethics, provincial inspectorate.

1. Đặt vấn đề

Đạo đức nghề nghiệp (ĐĐNN) là một bộ phận của đạo đức xã hội. Trong xã hội, những người hành nghề đều dựa vào đặc thù và nguyên tắc chuẩn mực đạo đức cơ bản để bảo vệ uy tín và chất lượng hoạt động của nghề nghiệp để làm nền tảng xây dựng đạo đức nhằm đảm bảo cho nghề nghiệp và sản phẩm của ngành nghề được xã hội trọng dụng, tôn vinh [1]. ĐĐNN của thanh tra viên cũng là đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước nói chung, trong đó có gắn với đặc điểm của ngành thanh tra theo quy định của pháp luật. ĐĐNN thanh tra là những quy tắc, nguyên tắc, chuẩn mực nghề nghiệp để đảm bảo hoạt động thanh tra đúng theo mục đích, nguyên tắc luật định, nhằm phục vụ cho lợi ích của ngành thanh tra và của xã hội. ĐĐNN thanh tra là một trong những nguyên tắc cơ bản và có vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao chất lượng hoạt động và uy tín của ngành thanh tra. Rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên là quá trình lặp đi lặp lại nhiều lần các hành vi đúng chuẩn mực, hình thành nên ý thức đạo đức, hành vi đạo đức và các quan hệ ứng xử đạo đức của thanh tra viên trong việc thực hiện các chuẩn mực ĐĐNN.

Bài viết trình bày kết quả khảo sát thực trạng công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh Kiên Giang. Kết quả nghiên cứu là cơ sở thực tiễn để đề xuất các biện pháp rèn luyện ĐĐNN cho đối tượng này trong thời gian tới, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và uy tín của ngành thanh tra nói chung, thanh tra tỉnh Kiên Giang nói riêng.

2. Khái quát về tổ chức khảo sát thực trạng

- Mục đích khảo sát: Nhằm làm rõ thực trạng công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh Kiên Giang.

- Đối tượng khảo sát là 32 người, bao gồm 20 thanh tra viên và 10 cán bộ quản lý của cơ quan Thanh tra tỉnh Kiên Giang, cùng với 02 đại diện của các cơ quan, đơn vị, tổ chức là đối tượng thanh tra. Thời điểm khảo sát là tháng 4/2017.

- Nội dung khảo sát: 1) Nhận thức của thanh tra viên và cán bộ quản lý về ĐĐNN và rèn luyện ĐĐNN thanh tra; 2) Thực trạng ĐĐNN của thanh tra viên hiện nay; 3) Thực trạng công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên; 4) Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên.

- Phương pháp nghiên cứu:

+ Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi: Đối tượng khảo sát được yêu cầu đánh giá thực trạng công tác rèn luyện ĐĐNN theo thang đo Likert 5 điểm như sau: 5 điểm - hoàn toàn đồng ý/tốt/rất ảnh hưởng; 4 điểm - đồng ý/khá/khá ảnh hưởng; 3 điểm - phân vân/trung bình/ảnh hưởng vừa phải; 2 điểm - không đồng ý/yếu/ít ảnh hưởng; 1 điểm - hoàn toàn không đồng ý/kém/không ảnh hưởng. Giá trị trung bình đối với thang đo được tính theo giá trị khoảng cách (Maximum - minimum)/n = (5 - 1)/5 = 0,8 giữa các mức đánh giá. Với thang đo 5 mức độ, có thể cho biết các mức đánh giá như sau: 1-1,80 điểm: hoàn toàn không đồng ý/kém/không ảnh hưởng; 1,81-2,60 điểm: không đồng ý/yếu/ít ảnh hưởng; 2,61-3,40 điểm: phân vân/trung bình/ảnh hưởng vừa phải; 3,41-4,20 điểm: đồng ý/khá/khá ảnh hưởng; 4,21-5 điểm: hoàn toàn đồng ý/tốt/rất ảnh hưởng.

- Phương pháp phỏng vấn sâu: Được tiến hành nhằm làm rõ hơn kết quả điều tra thu nhận từ bảng hỏi. Có 06 đối tượng được phỏng vấn bao gồm: 02

* Thanh tra tỉnh, Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang

thanh tra viên; 02 cán bộ quản lý của cơ quan Thanh tra Tỉnh; 02 đại diện của các cơ quan, đơn vị, tổ chức là đối tượng thanh tra.

+ *Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động*: Nghiên cứu các văn bản hồ sơ tại cơ quan Thanh tra tỉnh. Các tài liệu được nghiên cứu có liên quan đến công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh Kiên Giang, cụ thể: Báo cáo công tác thanh tra năm 2016, chương trình công tác thanh tra năm 2017 [2] và Kế hoạch xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến phong trào thi đua năm 2017 [3].

3. Thực trạng công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan Thanh tra tỉnh Kiên Giang

3.1. Thực trạng nhận thức của thanh tra viên và cán bộ quản lý cơ quan Thanh tra tỉnh Kiên Giang về ĐĐNN và rèn luyện ĐĐNN thanh tra

Nội dung này được tiến hành khảo sát với 5 mức độ đánh giá từ thấp đến cao là *Hoàn toàn không đồng ý, Không đồng ý, Phân vân, Đồng ý và Hoàn toàn đồng ý*. Kết quả khảo sát cụ thể được thể hiện như sau (bảng 1):

Bảng 1. Thực trạng nhận thức của thanh tra viên và cán bộ quản lý về ĐĐNN và rèn luyện ĐĐNN thanh tra

TT	Tầm quan trọng của ĐĐNN thanh tra	Mức độ đồng ý		
		ĐTB	ĐLC	XH
1	ĐĐNN là chuẩn mực cư xử của thanh tra viên trong thực thi công vụ	4,63	0,55	1
2	ĐĐNN là tiêu chuẩn để đánh giá kết quả thực thi công vụ của thanh tra viên	4,03	0,75	4
3	ĐĐNN là cơ sở để thanh tra viên hoàn thiện bản thân	4,40	0,76	3
4	Rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên là nhiệm vụ quan trọng của bất cứ cơ quan thanh tra nào, trong đó có Thanh tra Tỉnh	4,47	0,76	2

Chú thích: ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn; XH: Xếp hạng.

Bảng 1 cho thấy: Hầu hết thanh tra viên và cán bộ quản lý đều nhận thức được tầm quan trọng của ĐĐNN và rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan thanh tra cấp Tỉnh từ mức độ *Đồng ý* trở lên, trong đó có 03 nội dung ở mức độ *Hoàn toàn đồng ý*. Điều này cho thấy, nhận thức của thanh tra viên và cán bộ quản lý cơ quan thanh tra tỉnh Kiên Giang về vấn đề này hiện nay là rất tốt. Trong Văn bản “Kế hoạch xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến phong trào thi đua năm 2017” của Thanh tra tỉnh Kiên Giang, về tiêu chí chung đối với các cá nhân được khen thưởng, ngoài việc “có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ”, cần phải có tiêu chuẩn về ĐĐNN kèm theo, đó là “gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; gương mẫu học tập,

nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có tinh thần đoàn kết nội bộ, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp cùng tiến bộ; tích cực tham gia xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh”. Qua đó cho thấy, ĐĐNN cũng là một trong những yếu tố quan trọng, có sự ảnh hưởng to lớn trong quá trình thực hiện cũng như đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh Kiên Giang.

3.2. Thực trạng ĐĐNN của thanh tra viên cơ quan Thanh tra tỉnh Kiên Giang

Thực trạng ĐĐNN của thanh tra viên được thể hiện qua 03 nội dung: *ý thức, hành vi và quan hệ ĐĐNN*. Người được khảo sát sẽ đánh giá các mục được khảo sát của từng nội dung với 5 mức độ từ thấp đến cao là *Kém, Yếu, Trung bình, Khá và Tốt*. Kết quả khảo sát thu được như sau (bảng 2):

Bảng 2. Thực trạng ĐĐNN của thanh tra viên cơ quan Thanh tra tỉnh Kiên Giang

ĐĐNN của thanh tra viên	Mức độ đánh giá		
	ĐTB	ĐLC	XH
<i>Ý thức ĐĐNN</i>			
Niềm tin, lòng trung thành với Đảng, Nhà nước, phẩm chất chính trị	4,60	0,55	1
Nhận thức về lí luận thanh tra, những tri thức về hoạt động thanh tra	4,13	0,81	4
Sự am hiểu và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật trong hoạt động thanh tra	4,30	0,82	3
Thái độ thận trọng, khách quan, toàn diện khi thanh tra	4,40	0,66	2
<i>Hành vi ĐĐNN</i>			
Việc thực hiện những điều thanh tra viên phải làm	4,50	0,72	2
Việc không thực hiện những điều thanh tra viên không được làm	4,70	0,53	1
Việc thực hiện phòng chống tham nhũng	4,50	0,62	2
Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	4,33	0,79	4
<i>Quan hệ ĐĐNN</i>			
Ứng xử với cán bộ lãnh đạo	4,53	0,67	1
Ứng xử với đồng nghiệp	4,47	0,67	2
Ứng xử với cá nhân, tổ chức là đối tượng thanh tra	4,40	0,61	5
Ứng xử với cơ quan thông tin, báo chí	4,16	0,62	6
Ứng xử với tổ chức, cá nhân nước ngoài	4,10	0,79	7
Ứng xử với nhân dân nơi cư trú	4,47	0,72	2
Ứng xử nơi công cộng	4,47	0,62	2

Bảng 2 cho thấy: Hầu hết thanh tra viên và cán bộ quản lý đều đánh giá thực trạng ĐĐNN của thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh ở mức độ *Tốt*, tuy nhiên vẫn còn có một vài nội dung chỉ được đánh giá ở mức độ *Khá*. Cụ thể như sau:

- *Về ý thức ĐĐNN*: Với 04 nội dung được khảo sát, kết quả có 03 nội dung được đánh giá ở mức độ *Tốt*, 01 mục được đánh giá ở mức độ *Khá*. Như vậy, *Ý thức ĐĐNN* của thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh hiện

nay cơ bản là *Tốt*. Tuy nhiên, vấn đề cần lưu ý ở đây chính là nội dung “Nhận thức về lí luận thanh tra, những tri thức về hoạt động thanh tra” chỉ được đánh giá ở mức độ *Khá* (4,13 điểm), điều này cho thấy khả năng tiếp thu, phân tích, đánh giá một sự kiện, một hiện tượng cần thanh tra, phân tích đúng sai, đánh giá sự phù hợp của hoàn cảnh... của thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh Kiên Giang hiện nay vẫn còn có mặt hạn chế.

- *Về hành vi ĐĐNN*: Tất cả 04 nội dung đều được đánh giá ở mức độ *Tốt*. Điều này cho thấy, thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh hiện nay có hành vi ĐĐNN gần như phù hợp với chuẩn mực ĐĐNN thanh tra. Trong đó, “Việc không thực hiện những điều thanh tra viên không được làm” được đánh giá ở mức độ cao nhất (4,70 điểm).

- *Về quan hệ ĐĐNN*: Với 07 nội dung được khảo sát, kết quả cho thấy, hầu hết thanh tra viên đều thực hiện các chuẩn mực giao tiếp và ứng xử trong các mối quan hệ đối với lãnh đạo, đồng nghiệp, đối với cơ quan, tổ chức là đối tượng thanh tra, với nhân dân nơi cư trú và ứng xử nơi công cộng ở mức độ *Tốt*. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng đã chỉ ra mối quan hệ ĐĐNN giữa thanh tra viên với cơ quan thông tin, báo chí cũng như với tổ chức, cá nhân nước ngoài chỉ ở mức độ *Khá*. Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy, nguyên nhân là do thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh hiện nay ít có cơ hội được tiếp xúc với các đối tượng là cơ quan thông tin, báo chí cũng như với tổ chức, cá nhân nước ngoài; đồng thời, trình độ ngoại ngữ của thanh tra viên hiện nay còn khá hạn chế.

3.3. Thực trạng công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan Thanh tra tỉnh Kiên Giang

Chúng tôi khảo sát tập trung vào nội dung, phương pháp và hình thức rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh Kiên Giang hiện nay về *Mức độ thực hiện* (Không bao giờ, Hiếm khi, thỉnh thoảng, Thường xuyên, Rất thường xuyên) cũng như *Kết quả thực hiện* (Kém, Yếu, Trung bình, Khá, Tốt) của từng nội dung, phương pháp, hình thức cụ thể. Kết quả khảo sát thu được như *bảng 3*.

Bảng 3 cho thấy:

- *Về nội dung rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên*: Rèn luyện *Ý thức* ĐĐNN được đánh giá ở mức độ *Rất thường xuyên* (4,43 điểm) và kết quả thực hiện là *Tốt* (4,23 điểm); Rèn luyện *Hành vi* ĐĐNN được đánh giá ở mức độ *Rất thường xuyên* (4,23 điểm) và kết quả thực hiện *Khá* (4,03 điểm); Rèn luyện *Quan hệ* ĐĐNN được đánh giá ở mức độ *Thường xuyên* (4,17 điểm) và kết quả thực hiện *Khá* (4,03 điểm).

Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy, các nội dung rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên được thực hiện thường

Bảng 3. Thực trạng công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên

TT	Công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên	Mức độ thực hiện			Kết quả thực hiện		
		ĐTB	ĐLC	XH	ĐTB	ĐLC	XH
<i>Nội dung rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên</i>							
1	Rèn luyện <i>ý thức</i>	4,43	0,62	1	4,23	0,76	1
2	Rèn luyện <i>hành vi</i>	4,23	0,62	2	4,03	0,66	2
3	Rèn luyện <i>quan hệ</i>	4,17	0,73	3	4,03	0,60	2
<i>Phương pháp rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên</i>							
1	Giảng giải	3,70	1,00	5	3,70	0,94	5
2	Nêu gương	4,00	0,86	3	3,77	0,76	4
3	Đàm thoại	3,57	1,09	6	3,57	1,02	6
4	Rèn luyện	4,23	0,88	1	4,07	0,85	1
5	Luyện tập	4,07	0,85	2	3,97	0,75	2
6	Khen thưởng	3,90	0,98	4	3,80	0,91	3
7	Xử phạt	3,43	1,36	7	3,27	1,18	7
<i>Hình thức rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên</i>							
1	Tổ chức học tập, sinh hoạt, thảo luận về ĐĐNN	4,03	0,84	5	3,93	0,89	5
2	Tổ chức rèn luyện ĐĐNN thông qua thực tiễn các hoạt động thanh tra	4,43	0,67	3	4,33	0,65	3
3	Xây dựng cơ quan thanh tra thành môi trường lành mạnh để rèn luyện ĐĐNN	4,33	0,70	4	4,23	0,72	4
4	Ban hành những nội quy, quy chế trong cơ quan cũng như trong thực thi công vụ	4,60	0,76	2	4,43	0,67	1
5	Tổ chức phát động các phong trào thi đua	4,63	0,48	1	4,43	0,72	1

xuyên nhằm mục đích hình thành, bồi dưỡng và phát triển ở thanh tra viên hệ thống những giá trị ĐĐNN thanh tra. Từ đó, thanh tra viên nhận thức được vai trò cũng như tầm quan trọng của ĐĐNN trong thực hiện nhiệm vụ.

- *Về phương pháp rèn luyện ĐĐNN*: Kết quả khảo sát cho thấy, các phương pháp rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên được thực hiện *Thường xuyên* và kết quả thực hiện được đánh giá ở mức *Khá*. Trong đó, phương pháp “Rèn luyện” được xếp hạng cao nhất với ĐTB của mức độ thường xuyên là 4,23 và kết quả thực hiện là 4,07; phương pháp “Xử phạt” được xếp hạng thấp nhất với ĐTB của mức độ thường xuyên và kết quả thực hiện lần lượt là 3,43 và 3,27.

- *Về hình thức rèn luyện ĐĐNN*: với 05 nội dung được khảo sát, nhìn chung các thanh tra viên và cán bộ quản lí đều đánh giá các hình thức rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên *Rất thường xuyên* và kết quả thực hiện ở là *Tốt*. Trong đó, hình thức “Tổ chức phát động các phong trào thi đua” được xếp hạng cao nhất với ĐTB của mức độ thường xuyên là 4,63 và kết quả thực hiện là 4,43. Bên cạnh đó, hình thức “Tổ chức học tập, sinh hoạt, thảo luận về ĐĐNN” được xếp hạng thấp nhất với ĐTB của mức độ thường xuyên và kết quả thực hiện lần lượt là 4,03 và 3,93.

Trong Văn bản “Báo cáo công tác thanh tra năm 2016, chương trình công tác thanh tra năm 2017” của Thanh tra tỉnh Kiên Giang, ngoài các nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của pháp luật, việc rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cũng được đặc biệt quan tâm, đó là nội dung “Đẩy mạnh xây dựng văn hóa thanh tra, ĐĐNN thanh tra gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát động, triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, biểu dương người tốt, việc tốt, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm, qua đó đảm bảo việc thực hiện kế hoạch thanh tra đạt hiệu lực, hiệu quả” [2].

3.4. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan Thanh tra tỉnh Kiên Giang

Công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên của các cơ quan thanh tra, trong đó có cơ quan thanh tra tỉnh chịu nhiều ảnh hưởng của các yếu tố khách quan lẫn chủ quan. Đối tượng khảo sát đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến công tác rèn luyện ĐĐNN với các mức độ *Không ảnh hưởng, Ít ảnh hưởng, Ảnh hưởng vừa phải, Khá ảnh hưởng và Rất ảnh hưởng*. Kết quả khảo sát được như sau (bảng 4):

Bảng 4. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên

TT	Yếu tố ảnh hưởng đến công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên	Mức độ ảnh hưởng		
		ĐTB	ĐLC	XH
<i>Yếu tố chủ quan</i>				
1	Nhận thức của thanh tra viên và cán bộ quản lý về tầm quan trọng của ĐĐNN thanh tra	4,63	0,48	1
2	Trình độ, năng lực chuyên môn của thanh tra viên	4,40	0,66	2
<i>Yếu tố khách quan</i>				
3	Sự tác động của sự nghiệp đổi mới đất nước và của nền kinh tế thị trường	3,93	0,57	6
4	Hệ thống các quy định pháp luật về thanh tra và ĐĐNN thanh tra	4,27	0,77	4
5	Sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên về rèn luyện ĐĐNN thanh tra	4,17	0,86	5
6	Chế độ chính sách đối với thanh tra viên	4,40	0,76	2

Bảng 4 cho thấy: Yếu tố “Nhận thức của thanh tra viên và cán bộ quản lý về tầm quan trọng của ĐĐNN thanh tra” có ảnh hưởng lớn nhất với ĐTB 4,63; XH 1; 02 yếu tố “Trình độ, năng lực chuyên môn của thanh tra viên” và “Chế độ chính sách đối với thanh tra viên” rất ảnh hưởng đến công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh với ĐTB 4,40; cùng XH

2; yếu tố “Hệ thống các quy định pháp luật về thanh tra và ĐĐNN thanh tra” với ĐTB 4,27; XH 4; yếu tố “Sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên về rèn luyện ĐĐNN thanh tra” XH 5 và được đánh giá ở mức độ *Khá ảnh hưởng* với ĐTB 4,17; yếu tố “Sự tác động của sự nghiệp đổi mới đất nước và của nền kinh tế thị trường” được đánh giá ở mức độ *Khá ảnh hưởng* với ĐTB 3,93; XH 6.

Đồng thời, qua khảo sát có một đối tượng được khảo sát đưa ra 01 yếu tố có ảnh hưởng đến công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh, đó là “Hoàn cảnh gia đình, nghị lực bản thân” và được đánh giá ở mức độ *Khá ảnh hưởng* (4 điểm).

4. Kết luận

Khảo sát 32 thanh tra viên, cán bộ quản lý và đối tượng có liên quan đến hoạt động thanh tra về thực trạng công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh Kiên Giang cho thấy, các đối tượng khảo sát đánh giá các nội dung có liên quan đến công tác rèn luyện ĐĐNN mức độ chung cơ bản là *Tốt*, nhưng xét riêng từng khía cạnh thì có những ưu điểm và hạn chế khác nhau. *Về ưu điểm*, thanh tra viên và cán bộ quản lý đều nhận thức được vai trò cũng như tầm quan trọng của ĐĐNN và rèn luyện ĐĐNN thanh tra. Ý thức, hành vi và quan hệ đạo đức của thanh tra viên hiện nay cơ bản là tốt. Công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên về nội dung, hình thức được quan tâm thực hiện thường xuyên với kết quả thực hiện tương đối tốt. Qua khảo sát cũng đã chỉ ra được tầm ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan cũng như khách quan có liên quan đến công tác rèn luyện ĐĐNN cho thanh tra viên. *Về hạn chế*, thanh tra viên cơ quan thanh tra tỉnh Kiên Giang hiện nay chưa thật sự am hiểu và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật trong hoạt động thanh tra, quan hệ ứng xử với cơ quan thông tin, báo chí và cá nhân, tổ chức nước ngoài vẫn còn hạn chế. Một vài phương pháp rèn luyện ĐĐNN mặc dù được thực hiện thường xuyên nhưng kết quả thực hiện chưa thật sự tốt. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Đăng Thành (2012). *Giáo trình Đạo đức công vụ*. NXB Lao động.
- [2] Thanh tra tỉnh Kiên Giang (2017). *Báo cáo công tác thanh tra năm 2016, chương trình công tác thanh tra năm 2017*, ngày 25/12/2016.
- [3] Thanh tra tỉnh Kiên Giang (2017). *Kế hoạch xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến phong trào thi đua năm 2017*, ngày 24/3/2017.
- [4] Ban Cán sự Đảng Thanh tra Chính phủ (2011). *Quyết định số 1821-QĐ/BCS ngày 30/12/2011 về Quy định chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ngành Thanh tra*.
- [5] Thanh tra Chính phủ (2007). *Quyết định số 1860/QĐ-TTCT-TCCB ngày 06/9/2007 về việc Ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ thanh tra*.